

# **THỰC TRẠNG VÀ BIỆN PHÁP DẠY HỌC GIÁO DỤC HỌC THEO HƯỚNG PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

**Hoàng Thị Tường Vi**

*Tóm tắt.* Bài báo trình bày thực trạng dạy học môn Giáo dục học theo hướng phát huy tính tích cực của sinh viên tại Trường Đại học Quảng Bình và đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy học bộ môn.

*Từ khóa:* giáo dục học, tính tích cực, mục tiêu dạy học, phương pháp dạy học, phương tiện dạy học.

## **1. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Giáo dục Việt Nam trong thập kỷ này phát triển trong bối cảnh thế giới có nhiều biến đổi nhanh và phức tạp. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế về giáo dục đã và đang trở thành xu thế tất yếu, khách quan, tác động trực tiếp đến các nền giáo dục trên thế giới. Bối cảnh quốc tế đó làm cho triết lý giáo dục thế kỷ 21 có những biến đổi sâu sắc, trong đó “*học tập suốt đời*” là chìa khóa giải quyết mâu thuẫn trong tương lai nhằm hướng tới xây dựng một “*xã hội học tập*” [2]. Chính sự thay đổi này tạo ra áp lực buộc giáo dục phải vận động đi lên để nhanh chóng đáp ứng “*đơn đặt hàng*” của thị trường lao động. Yêu cầu này trở nên cấp thiết đối với Trường Đại học Quảng Bình, một trong những địa chỉ tin cậy đào tạo đội ngũ cán bộ chất lượng cao của tỉnh.

Tuy nhiên, làm thế nào để sản phẩm của mình đảm bảo hội tụ đầy đủ bốn năng lực cơ bản: năng lực chuyên môn, năng lực phương pháp, năng lực cá thể, năng lực xã hội? Những năng lực này lại không sẵn có ở mỗi người, mà nó được hình thành và phát triển trong nhiều hoạt động khác nhau, trong đó quá trình đào tạo của trường đại học có vai trò quan trọng. Trong trường sư phạm, vai trò này thuộc về môn Giáo dục học - môn học thiết thực giúp các em hoàn thiện nhân cách người giáo viên trong tương lai. Song vấn đề đặt ra là làm gì để phát huy tính tích cực của người học thông qua môn Giáo dục học? Làm thế nào để giúp người học lĩnh hội được phương thức tái tạo và sử dụng tri thức một cách hợp lý bằng cách thay đổi cơ chế học tập từ chỗ “*mang chân lý sẵn có đến cho trò*” sang cơ chế “*dạy trò đi tìm chân lý*” bởi chính từ sự tìm tòi, khám phá của sinh viên? Đây là những đòi hỏi cấp bách đối với giảng viên và sinh viên không chỉ ở Trường Đại học Quảng Bình mà còn là của giảng viên và sinh viên ở nhiều trường đại học trên toàn quốc.

## **2. THỰC TRẠNG DẠY HỌC GIÁO DỤC HỌC THEO HƯỚNG PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CỦA SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

Qua kết quả nghiên cứu và khảo sát tại Trường Đại học Quảng Bình, chúng tôi có những nhận định như sau:

- Giảng viên Giáo dục học ở Trường Đại học Quảng Bình đã nỗ lực tích cực trong quá trình chuẩn bị bài lên lớp, song chưa đồng đều bởi lẽ vẫn còn một số ít giảng viên lên lớp cho rằng kiến thức đã có sẵn “trong đầu”.

- Hầu hết các giảng viên đã cố gắng xác định mục tiêu có thể cân, đong, đo, đếm, dễ theo dõi và có khả năng kiểm soát được. Giảng viên đều ý thức rõ tầm quan trọng của việc xác định đúng mục tiêu bài giảng, chương trình môn học. Tuy nhiên, việc xác định mục tiêu để đạt các tiêu chí của một mục tiêu tốt, mục tiêu theo hướng mở (giáo dục các kỹ năng mềm) nhằm giúp sinh viên sớm thích ứng với xã hội không phải là công việc dễ dàng [5]. Việc đề ra các biện pháp khắc phục hạn chế trong việc xác định mục tiêu bài học của giảng viên là những biểu hiện tích cực giảng dạy của giảng viên trong khâu chuẩn bị lên lớp của mình. Tuy nhiên, biểu hiện này chưa nhiều trong số giảng viên được nghiên cứu.

- Xuất hiện mâu thuẫn giữa nhận thức và thực tiễn về việc xác định nội dung dạy học như sau: Do khối lượng kiến thức quá lớn trong khi thời gian hạn chế, đặc biệt khi Trường Đại học Quảng Bình chuyển đổi sang dạy học theo tín chỉ, trong quá trình xây dựng chương trình khối lượng kiến thức vẫn giữ nguyên như cũ nhưng lượng thời gian rút ngắn hơn so với dạy học theo niên chế... Vì vậy việc xác định kiến thức cơ bản, trọng tâm gặp rất nhiều khó khăn, không có thời gian để ưu tiên cho việc cập nhật, mở rộng kiến thức mới, ít có thời gian đầu tư cho việc rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo do đó khó xác định nội dung phải biết, có thể biết và nên biết.

- Nhiều phương pháp dạy học được các giảng viên áp dụng trong môn học như phương pháp thuyết trình và phương pháp vấn đáp. Đáng chú ý nhất là sự xuất hiện của phương pháp tổ chức cho người học tự kiểm tra, đánh giá (chỉ chiếm 7,7%) [5] và sự “lệch pha” giữa phương pháp dạy của thầy và phương pháp học của trò. Vì vậy, phát huy tính tích cực của sinh viên diễn ra khó thành công đối với môn Giáo dục học ở Trường Đại học Quảng Bình.

- Về phương tiện dạy học của giảng viên chỉ đạt mức tích cực trung bình, thậm chí ở mức thấp. Trong đó bước đầu giảng viên đã ưu tiên cho phương tiện kỹ thuật dạy học hiện đại hơn phương tiện dạy học truyền thống nhưng mức độ chưa cao. Trên thực tế, mặc dù giảng viên có sự nỗ lực trong vấn đề tiếp cận với các phương tiện dạy học hiện đại nhưng chỉ mới dừng lại ở mục đích là minh họa, kiểm nghiệm những tri thức trong bài giảng hoặc minh họa lời nói của giảng viên

- Chiếm trọng số cao nhất trong mức độ sử dụng các hình thức tổ chức dạy học môn Giáo dục học ở Trường Đại học Quảng Bình là hình thức lên lớp, trong đó hình thức bài lĩnh hội tri thức mới, bài hình thành tri thức, kỹ năng, kỹ xảo và bài hỗn hợp được sử dụng nhiều nhất. Tiếp đến là hình thức dạy học thảo luận và hoạt động ngoại khóa. Một số hình thức tổ chức dạy học khác cũng được tổ bộ môn và cá nhân giảng viên quan tâm và sử dụng.

- Đa số giảng viên đã có ý thức cao về vai trò của kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên song việc lựa chọn và vận dụng hoàn toàn khác nhau. Đặc biệt, xuất hiện mâu thuẫn ở giảng

viên là: trong khi đưa ra quan điểm về kiểm tra, đánh giá với nhận thức rất tích cực nhưng thực tế hành động và sử dụng các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá lại chỉ đạt mức trung bình.

- Đối với sinh viên, trên 80% cho rằng môn Giáo dục học là môn học thiết thực, cần thiết đối với sinh viên sư phạm. Tuy nhiên, từ kết quả nghiên cứu trong [5] khẳng định: phần đông sinh viên chưa hứng thú đối với môn học này; tính thụ động còn cao (chiếm 48.7%); chưa tự giác, tích cực, đầu tư thời gian cho việc tự học, đặc biệt tự nghiên cứu, trao đổi chỉ có 7% sinh viên lựa chọn - điều đó chứng tỏ sự nỗ lực của sinh viên còn yếu, chưa huy động các phẩm chất trí tuệ cũng như khả năng tư duy độc lập, khả năng khái quát hóa, hệ thống hóa tri thức.

Tóm lại, nghiên cứu thực trạng giảng dạy và học tập môn Giáo dục học ở Trường Đại học Quảng Bình, giảng viên đã có sự cải tiến phương pháp dạy học, sinh viên đã có sự cố gắng nhất định trong học tập nhưng vẫn còn những hạn chế như đã nêu. Chính thực tế đó đòi hỏi cả người dạy và người học phải nghiêm túc nhìn nhận về tầm quan trọng của môn học trong nhà trường cũng như có các giải pháp thiết thực để có sự đột phá trong việc đổi mới phương pháp dạy và phương pháp học nhằm phát huy tính tích cực của người học.

### **3. MỘT SỐ BIỆN PHÁP DẠY HỌC GIÁO DỤC HỌC THEO HƯỚNG PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

#### **3.1. Tác động vào nhu cầu, hứng thú, tạo động cơ học tập tích cực**

Nhu cầu, hứng thú là xuất phát điểm của tính tích cực học tập. Vì thế, việc kích hoạt làm nảy sinh nhu cầu, hứng thú tạo động cơ học tập tích cực môn Giáo dục học là một việc làm hết sức có ý nghĩa.

Biện pháp này yêu cầu giảng viên thông qua nội dung dạy học, phương pháp dạy học, phương tiện dạy học và hình thức tổ chức dạy học để tác động vào nhu cầu, hứng thú nhằm tạo động cơ học tập tích cực môn Giáo dục học ở sinh viên.

#### **3.2. Thiết kế mục tiêu dạy học theo hướng mở**

Thiết kế lại mục tiêu theo hướng mở là nhằm tạo ra mô hình nhân cách đáp ứng sự kỳ vọng của xã hội hiện đại. Do vậy, trong quá trình dạy học Giáo dục học, ngoài việc thiết kế các mục tiêu về tri thức, kỹ năng, thái độ giảng viên phải thiết kế các kỹ năng mềm cơ bản như kỹ năng thích ứng, kỹ năng bộc lộ cảm xúc một cách chuyên nghiệp, kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng học tập suốt đời, tìm kiếm và quản lý thông tin, kỹ năng tư duy phân biện và giải quyết vấn đề [1].

#### **3.3. Phát triển nội dung chương trình**

Để phù hợp với mục tiêu đào tạo trong từng giai đoạn, giảng viên cần chủ động phát triển nội dung chương trình Giáo dục học một cách thường xuyên, liên tục.

Nội dung chương trình Giáo dục học đang bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế nên phải rà soát và thiết kế cho phù hợp với nhu cầu, hứng thú, điều kiện thực tế của người học. Chẳng hạn như đối với những nội dung mang tính chất hàn lâm thì phải phát triển nội dung chương trình bằng cách giảm tải nội dung lý thuyết mà tăng thời lượng thực hành; phát triển nội dung cần thiên về việc hình thành thái độ và giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên; phát triển chương trình phải chú trọng vấn đề giáo dục đạo đức nghề nghiệp; thường xuyên cập nhật các thành tựu của khoa học giáo dục vào giảng dạy; loại bỏ những nội dung không còn phù hợp [3], [4].

### **3.4. Lựa chọn, sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực**

Thông qua việc lựa chọn, sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học theo định hướng phát huy tối đa tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên để cụ thể hóa nội dung dạy học, tạo hứng thú học tập đối với sinh viên, từ đó tăng tính tự chủ cho giảng viên và sinh viên trong quá trình dạy học môn Giáo dục học

Biện pháp này yêu cầu giảng viên trong quá trình dạy học Giáo dục học phải lựa chọn, phối hợp các phương pháp, kỹ thuật dạy học, đặc biệt cần chú trọng sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực nhằm khai thác tri thức.

### **3.5. Tăng cường sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại**

Phương tiện dạy học là một trong những yếu tố làm thay đổi phương thức tiếp cận tri thức. Đối với môn Giáo dục học là môn học khá “khô khan” và “trừu tượng” nếu biết kết hợp các phương tiện dạy học hiện đại bằng việc sử dụng các âm thanh, hình ảnh để minh họa những khái niệm, những quy luật trừu tượng khó hiểu trở nên dễ dàng và tường minh, giúp tiết học sôi động hơn và hiệu quả hơn. Mặt khác, việc sử dụng phương tiện dạy học hiện đại vào giảng dạy môn Giáo dục học cho phép chuyển tải nội dung kiến thức một cách logic, dẫn dắt sinh viên đi sâu vào từng vấn đề, nhất là các tình huống dạy học sẽ giúp sinh viên dễ dàng tiếp thu kiến thức bộ môn hơn. Do vậy, giảng viên phải có năng lực lựa chọn, sử dụng phương tiện dạy học một cách có hiệu quả để đạt các mục tiêu dạy học Giáo dục học.

### **3.6. Bồi dưỡng năng lực tự học cho sinh viên**

Tự học là mục tiêu cơ bản của quá trình dạy học bởi suy cho cùng dạy học cốt lõi là để tự học. Thông qua quá trình bồi dưỡng năng lực tự học, sinh viên sẽ phát huy nội lực của mình khi không có thầy bên cạnh. Đó còn là cơ sở cho việc hình thành năng lực học tập thường xuyên, học tập suốt đời của chính bản thân người học, đáp ứng yêu cầu phát triển liên tục của thời đại.

Muốn đạt được mục đích đó, đòi hỏi giảng viên Giáo dục học phải có năng lực hướng dẫn tự học cho sinh viên. Trước tiên và quan trọng nhất vẫn là tấm gương tự học của chính bản thân giảng viên đối với sinh viên.

### **3.7. Xây dựng môi trường học tập tích cực**

Các nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng: môi trường học tập thân thiện trong đó bầu không khí tâm lý nhóm và tập thể lớp cũng như sự hợp tác nhịp nhàng giữa các thành viên càng tích cực sẽ khiến các em càng cảm thấy được quan tâm, chia sẻ, được tôn trọng và phát huy được “cái tôi” của mình. Chính vì vậy, muốn phát huy tính tích cực của sinh viên trong quá trình học tập môn Giáo dục học, giảng viên cần phải tạo ra môi trường học tập tích cực, thân thiện, tạo ra sự tương tác giữa người dạy và người học, giữa người học và người học. Trong đó, mối quan hệ giữa giảng viên và sinh viên là xuất phát điểm quan trọng. Những nhà giáo có kinh nghiệm là những người biết xây dựng mối quan hệ tốt đẹp. Hơn nữa, giảng viên lão luyện trong nghề là người biết sử dụng “dư luận tập thể” như một công cụ, một phương tiện để dung hòa, hóa giải những bất đồng, mâu thuẫn giữa các mối quan hệ trong tập thể lớp học để tạo ra một tập thể vững mạnh, đoàn kết và tính giáo dục cao.

### **3.8. Đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập**

Mục đích của việc đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập là nhằm đánh giá thực chất kết quả học tập của sinh viên. Thông qua kết quả kiểm tra, đánh giá các lực lượng giáo dục thu tín hiệu ngược nhằm điều chỉnh thông tin và phương pháp giáo dục. Đồng thời, kiểm tra, đánh giá phải giúp người học biến quá trình kiểm tra, đánh giá thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá. Do đó, giảng viên cần phải kết hợp nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá khác nhau; nội dung kiểm tra, đánh giá phải sâu, rộng; kiểm tra, đánh giá nên tiến hành song song giữa giảng viên và sinh viên, trong đó việc đẩy mạnh phân quyền, trao quyền cho sinh viên trong vấn đề kiểm tra, đánh giá có ý nghĩa giáo dục cao về tinh thần trách nhiệm cho bản thân các em cũng như đối với bạn cùng học, từ đó tạo cơ hội để các em cùng nhau tiến bộ và phát triển.

## **4. KẾT LUẬN**

Thực trạng của việc dạy và học Giáo dục học theo hướng phát huy tính tích cực của sinh viên Trường Đại học Quảng Bình hiện còn nhiều vấn đề tồn tại như nhận thức của giảng viên và sinh viên còn ở mức độ trung bình, năng lực sử dụng các phương pháp và phương tiện dạy học hỗ trợ còn hạn chế, hình thức giáo dục chưa đa dạng, hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập còn mang nặng tính một chiều, mức độ hứng thú của sinh viên đối với môn học chưa cao,... Do vậy, việc đề xuất các giải pháp cụ thể nêu trên sẽ góp phần khắc phục những hạn chế, phát huy những mặt được, giúp sinh viên nâng cao nhận thức và hành vi về tính tích cực trong học tập môn Giáo dục học cũng như hình thành phẩm chất tự giác, năng lực tự học, tự nghiên cứu trong xu thế luôn biến đổi của thời đại ngày nay.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Nguyễn Thanh Bình (2011), *Giáo trình chuyên đề Giáo dục kỹ năng sống*, NXB Đại học sư phạm.

- [2] Chu Nam Chiếu - Tôn Văn Hiểu (2013), *Học cách học tập*, NXB Kim Đồng.
- [3] *Luật Giáo dục sửa đổi, bổ sung năm 2009*, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội.
- [4] Hoàng Thị Tường Vi (2015), *Bài giảng Hoạt động dạy học - Hoạt động giáo dục ở trường THCS*, dành cho đối tượng sinh viên hệ CĐSP.
- [5] Hoàng Thị Tường Vi (2013), *Dạy học Giáo dục học theo hướng phát huy tính tích cực học tập của sinh viên Trường Đại học Quảng Bình*.